

# QUAN NIỆM CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ VỀ TÌNH BẠN KHÁC GIỚI

○ TS. ĐỖ THỊ HẠNH PHÚC\*

1. Tình bạn là một nhu cầu không thể thiếu được trong hoạt động sống của con người, đặc biệt đối với học sinh (HS) trung học cơ sở (THCS) đang trong giai đoạn quá độ từ trẻ thơ sang người trưởng thành. Bước vào tuổi dậy thì, các em có nhiều thay đổi về cơ thể, về nhận thức, về giao tiếp, quan hệ xã hội... Trong quan hệ với người lớn, HS THCS ít được quyền bình đẳng nên các em hướng đến bạn rất mạnh mẽ. Tình bạn trở thành một phạm vi độc lập và đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển nhân cách toàn diện của các em. Khác với HS tiểu học, HS THCS bắt đầu hướng đến và kết bạn với người khác giới.

các khối lớp 6, 7, 8, 9 (668 nam, 664 nữ) của các trường THCS thuộc các tỉnh Điện Biên, Ninh Bình, Quảng Bình và TP Hà Nội. Chúng tôi sử dụng các phương pháp: điều tra viết, trắc nghiệm xã hội, phỏng vấn, xử lý số liệu bằng phần mềm SPSS. Kết quả nghiên cứu như sau:

## 2. Quan niệm của HS THCS về TBKG

Để tìm hiểu vấn đề này, chúng tôi đã hỏi: *Theo em có nên có TBKG ở tuổi HS THCS?* Trả lời của HS THCS được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Quan niệm về TBKG ở HS

Quan niệm về TBKG		HS THCS								Tổng	
		Điện Biên		Ninh Bình		Quảng Bình		Hà Nội			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Có nên có TBKG?	Có	208	83,20	222	88,80	218	87,2	491	84,36	1139	85,51
	Không	21	8,40	23	9,20	32	12,8	52	8,93	128	9,61
	Không trả lời	21	8,40	5	2,00	0	0	39	6,70	65	4,88
Tổng		250	100	250	100	250	100	582	100	1332	100

Trong điều kiện hiện nay, cùng với học tập (HT), HS THCS được giao lưu, chia sẻ với các bạn cùng giới, khác giới trong môi trường học đường. Nhiều HS đã xây dựng được tình bạn tốt, giúp nhau HT, rèn luyện và trưởng thành trong cuộc sống. Song một khác, những ảnh hưởng của sự giao thoa văn hóa, nhịp sống sôi động của xã hội hiện đại... cũng tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, đến tâm lý, đến định hướng giá trị, đến mối quan hệ người - người, đến tình bạn của HS. Trong giao tiếp với bạn, đặc biệt với bạn khác giới, một số em còn ứng xử chưa đúng mực, còn xúc phạm bạn hoặc vượt quá giới hạn bạn bè, gây lo ngại cho HS, làm đau đầu các bậc phụ huynh và giáo viên. Bởi vậy, việc nghiên cứu tình bạn và tình bạn khác giới (TBKG) ở HS THCS, tìm hiểu thực trạng, đề xuất các biện pháp giáo dục tình bạn cho các em có ý nghĩa cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Bảng 1 cho thấy hầu hết HS đồng ý nên có TBKG ở tuổi HS THCS (1139 em -85,51%), chỉ có 128 em (9,61%) không đồng ý có bạn khác giới. Quan niệm này khá thống nhất đối với HS các trường THCS được khảo sát ở cả 4 tỉnh thành khác nhau. Điều này thể hiện nhu cầu và tính chất độc đáo trong tình bạn của lứa tuổi HS THCS.

Để lí giải cho quan niệm của mình, HS THCS đã đưa ra nhiều ý kiến khác nhau. Những HS đồng ý có bạn khác giới cho rằng: - Có TBKG để được hiểu biết hơn về người khác giới (313 em, chiếm 27,48 %); - Bạn khác giới có những nét hấp dẫn riêng, khác bạn cùng giới mà mình có thể chia sẻ, học hỏi (255 em, chiếm 22,39 %); - Thích tính mạnh mẽ (nam) hoặc khéo léo, dịu dàng (nữ) của bạn khác giới (247 em, chiếm 21,68 %). Những em không đồng ý có bạn khác giới ở tuổi HS THCS (21/128 em chiếm 16,40%) cho rằng có thể nảy sinh tình cảm nam nữ, ảnh hưởng đến HT.

Để tìm hiểu thực trạng, từ tháng 4/2009 đến tháng 3/2010, chúng tôi đã khảo sát 1.332 HS

\* Trường Đại học sư phạm Hà Nội

Như vậy, đa số HS THCS đều mong muốn có TBKG ở lứa tuổi của mình và lí giải của các em về nhu cầu này thật trong sáng. Điều này cho thấy quan niệm của HS THCS về tình bạn đã «hiện đại» hơn trong thời kì phát triển và hội nhập của đất nước. Tuy nhiên, các em quan niệm thế nào về các phẩm chất cần có ở người bạn khác giới. Chúng tôi yêu cầu các em kể ra 5 phẩm chất và xếp thứ tự từ 1 đến 5. Kết quả được thể hiện ở **bảng 2**.

**Bảng 2. Những phẩm chất mong muốn ở người bạn khác giới**

Phẩm chất mong muốn ở bạn khác giới	HS THCS		HS nam		HS nữ	
	Điểm TB	Thứ bậc	Điểm TB	Thứ bậc	Điểm TB	Thứ bậc
Luôn quý mến, giúp nhau trong HT và cuộc sống	3,61	1	3,65	1	3,56	2
Biết quan tâm và chia sẻ lúc em cần	3,53	2	3,47	2	3,58	1
Biết tôn trọng nhân cách của em	1,83	3	1,75	3,5	1,91	3
Có trách nhiệm với bạn	1,72	4	1,53	6	1,89	4
Thân thiện và dễ hợp tác	1,55	5	1,61	5	1,49	5
Ứng xử tế nhị, dịu dàng	1,13	6	1,75	3,5	0,57	8
Không thô bạo, vượt quá giới hạn tình bạn	0,94	7	0,80	7	1,06	6
Mạnh mẽ và năng động	0,76	8	0,49	8	0,99	7
Rs1 (nam-nữ) = 0,83						

**Bảng 2** cho thấy những phẩm chất HS THCS mong muốn trong TBKG chủ yếu là những phẩm chất nói lên bộ mặt đạo đức trong quan hệ người - người, song thiên về cảm xúc riêng tư.

Phẩm chất đầu tiên đó là «Luôn quý mến, giúp nhau trong HT và cuộc sống» với 3,61 điểm. Các em mong muốn được sự quan tâm, chăm sóc từ bạn khác giới, muốn được giúp nhau về mọi mặt để cùng tiến bộ. Điều này thể hiện lối sống tích cực trong thời kì hội nhập của xã hội hiện đại, đồng thời cũng là cơ sở của cách sống «mình vì mọi người» trong tập thể, trong lớp học.

Xếp vị trí thứ hai là phẩm chất «Biết quan tâm và chia sẻ» với số điểm là 3,53. Đây chính là nền tảng đạo đức trong quan hệ người - người, đặc biệt giữa những người khác giới. HS THCS muốn được chia sẻ, cảm thông từ người bạn khác giới. Sự hiểu biết sâu sắc, sự đồng cảm chân thành là «chất keo» đầu tiên để gắn kết các em với nhau. Các em nữ đánh giá rất cao phẩm chất này (3,58 điểm, xếp thứ nhất).

Xếp thứ ba là phẩm chất «Biết tôn trọng nhân cách của em» với số điểm là 1,83. Tôn trọng nhau là cơ sở để xây dựng tình bạn bền vững trong đó các thành viên được bình đẳng với nhau và thể hiện yêu cầu cao của HS với bạn. Sự tôn trọng

nhân cách người bạn, biết kiềm chế và điều chỉnh cảm xúc trong TBKG sẽ làm cho tình bạn của các em đẹp đẽ và lành mạnh hơn.

Phẩm chất «Có trách nhiệm với bạn» được xếp thứ tư với số điểm 1,72. Điều này cho thấy HS THCS đề cao ý thức của người bạn trong TBKG. Các phẩm chất «thân thiện và dễ hợp tác»; «ứng xử tế nhị, dịu dàng»; «không vượt quá giới hạn tình bạn»; «mạnh mẽ và năng động» được xếp ở các vị trí tiếp theo.

So sánh giữa nam và nữ thì quan niệm của các em về những phẩm chất mong muốn trong TBKG có sự tương quan khá chặt với  $Rs1 = 0,83$ . Tuy nhiên, cũng có một số khác biệt như các em nam mong muốn bạn khác giới «ứng xử tế nhị, dịu dàng» (với số điểm là 1,75, xếp thứ 3,5, trong khi ở các em nữ, phẩm chất đó là 0,57, xếp thứ tám. Phẩm chất «có trách nhiệm với bạn» ở nữ là 1,89 xếp thứ tư và ở nam là 1,53, xếp thứ sáu. Phẩm chất «Biết tôn trọng nhân cách của em» ở nữ cao hơn nam (1,91 xếp thứ 3 và ở nam là 1,75, xếp thứ 3,5).

Như vậy, trong TBKG, HS THCS đã đề cao và mong muốn ở người bạn khác giới các phẩm chất đạo đức cần thiết trong xã hội hiện đại. Tuy nhiên, trong thực tế, liệu người bạn khác giới của các em có được những phẩm chất như các em mong muốn không? Kết quả được thể hiện ở **bảng 3**.

**Bảng 3. So sánh những phẩm chất mong muốn và phẩm chất đã có ở người bạn khác giới**

Phẩm chất cần thiết ở bạn khác giới	Phẩm chất mong muốn		Phẩm chất đã có	
	Điểm TB	Thứ bậc	Điểm TB	Thứ bậc
Luôn quý mến, giúp nhau trong HT và cuộc sống	3,61	1	1,56	1
Biết quan tâm và chia sẻ lúc em cần	3,53	2	1,09	3
Biết tôn trọng nhân cách của em	1,83	3	0,50	7
Có trách nhiệm với bạn	1,72	4	0,86	4
Thân thiện và dễ hợp tác	1,55	5	1,12	2
Ứng xử tế nhị, dịu dàng	1,13	6	0,35	8
Không thô bạo vượt quá giới hạn tình bạn	0,94	7	0,70	5
Mạnh mẽ và năng động	0,76	8	0,52	6
Rs2 (mong muốn - đã có) = 0,55				

**Bảng 3** cho thấy một kết quả khá thú vị: các phẩm chất đã có ở người bạn khác giới có điểm số thấp hơn nhiều và thứ bậc cũng khác so với phẩm chất HS THCS mong muốn ở bạn (với hệ số tương quan  $Rs2 = 0,55$ ).

Xếp thứ nhất cũng là phẩm chất «Luôn quý mến, giúp nhau trong HT và cuộc sống» (điểm số 1,56), thấp hơn so với điểm mong muốn là 3,61. Xếp thứ hai là phẩm chất «thân thiện và dễ hợp tác» (điểm số 1,12). Phẩm chất «Biết quan tâm và chia sẻ» xếp thứ ba (1,09). Đặc biệt «Biết tôn trọng nhân cách em» là phẩm chất HS mong muốn xếp thứ ba (1,83 điểm) song thực có ở bạn chỉ là 0,50 điểm, xếp thứ 7. Tuy nhiên, một số phẩm chất mong muốn có thứ bậc thấp hơn thì trong thực tế lại có ở bạn khác giới với thứ bậc cao hơn («mạnh mẽ và năng động»; «thân thiện và dễ hợp tác»; «không thô bạo vượt qua giới hạn tình bạn»). Điều này cho thấy chưa có sự thống nhất giữa nhận thức về tình bạn và việc kết bạn khác giới ở các em. HS THCS có thể đề cao những phẩm chất cần thiết khi chọn bạn song trong thực tiễn, nhu cầu về tình bạn cao, vì cần bạn nên các em vẫn chấp nhận kết thân với người bạn chưa được như mong muốn. Kết quả này cũng biểu hiện bước quá độ trong nhận thức và tình cảm của HS THCS khi từ thế giới trẻ thơ sang thế giới người lớn.

3. Qua kết quả khảo sát, chúng tôi nhận thấy:  
- Nhu cầu về TBKG của HS THCS khá mạnh mẽ ở

cả các vùng miền khác nhau của đất nước. Các em đề cao những phẩm chất cần thiết ở người bạn khác giới, những phẩm chất đạo đức thể hiện quan hệ người - người trong xã hội hiện đại. Quan niệm của HS về các phẩm chất trong TBKG có sự tương quan chặt chẽ giữa nam và nữ, giữa các vùng miền; - Những phẩm chất đã có ở người bạn khác giới (thực tế) thấp hơn nhiều so với những phẩm chất HS mong muốn ở bạn (lí tưởng).

Từ đây chúng tôi xin kiến nghị: - TBKG là loại tình cảm mới, khá nhạy cảm ở lứa tuổi HS THCS. Nhu cầu về TBKG của HS THCS nhìn chung là cao. Bởi vậy, bên cạnh hoạt động HT, các nhà giáo dục, các bậc phụ huynh cần quan tâm tới việc giáo dục tình bạn cho các em; - Quan niệm về TBKG của HS THCS khá phong phú song nhận thức về những phẩm chất cần thiết trong tình bạn bạn khác giới chưa thật sâu sắc. Do đó các nhà giáo dục cần hướng dẫn, trợ giúp để các em tự tin hơn, có kĩ năng ứng xử trong TBKG; - Việc giáo dục tình bạn cho HS THCS có thể lồng ghép, tích hợp qua các môn học, qua giáo dục kĩ năng sống và qua

(Xem tiếp trang 26)

## TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ HÀ NỘI

**TRỤ SỞ CHÍNH:** (Cơ sở 1): xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

**ĐT:** 043. 884.3325; **Fax:** 043. 884.2219; **Email:** [hncte@hncte.edu.vn](mailto:hncte@hncte.edu.vn); **Website:** <http://hncte.edu.vn>

**Cơ sở 2:** Phường Trưng Trắc, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; **ĐT:** (0211)3.869.273; **Fax:** (0211)3.869.273

**Cơ sở 3:** Thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; **ĐT:** (0321)3.931.119; **Fax:** (0321)3.931.119



Quang cảnh nhà trường

**T**rường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Hà Nội thành lập theo *Quyết định số 3828/QĐ-BGDĐT* ngày 29/5/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT, trên cơ sở sáp nhập 2 trường: *Trường Trung học nghiệp vụ I và Trường Trung cấp Lương thực - Thực phẩm và Vật tư nông nghiệp.*

\* **BỘ MÁY LÃNH ĐẠO:** Hiệu trưởng: NGƯT. ThS. *Tạ Văn Hương* và 5 phó hiệu trưởng.

\* **CÁC PHÒNG, KHOA VÀ CÁC BỘ MÔN TRỰC THUỘC:** - **Phòng chức năng:** Đào tạo, Hành chính tổ chức; Khoa học và Hợp tác quốc tế; Tài chính kế toán; Công tác sinh viên; Quản trị đời sống; Khảo thí và Kiểm định chất lượng; - **Khoa và các bộ môn trực thuộc:** Khoa học cơ bản; Kinh tế; Công nghệ thông tin; Công nghệ lương thực thực phẩm; Cơ khí động lực; Điện - Điện tử; bộ môn Mác - Lênin.

\* **CÁC TRUNG TÂM:** Trung tâm Bồi dưỡng và Giới thiệu việc làm; Trung tâm Đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Hiện tại, Trường có 76 lớp với trên 3.600 HS, SV các hệ đào tạo. □